TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LA ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:198/2024/HS-ST
Ngày: 06/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – TỈNH LA ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Thanh Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Đình Nhân

Ông Nguyễn Huy Khoa

T ký phiên tòa: ông Phạm Văn Hoàng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh LA Đồng tham gia phiên tòa: ông Lê Đức Trí- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh LA Đồng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 178/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/2024/QĐXXST – HS ngày 15/10/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: M Xuân V, giới tính: nam; sinh ngày 06/02/1994; nơi sinh: LA Đồng; nơi ĐKNKTT: 182 thôn DG, xã DL, huyện Đ, tỉnh LA Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: tài xế, trình độ học vấn: 08/12; con ông: M Xuân V, sinh năm 1970; con bà: Lê Thị Xuân Pg, sinh năm 1972, anh chị em ruột: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất là bị cáo; vợ: Nguyễn Thị Phương TR, sinh năm 1994; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/05/2024 đến ngày 13/05/2024 được tại ngoại – có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: Nguyễn Khương D, giới tính: nam; sinh ngày 14/02/1992; nơi sinh: Nam Định; nơi ĐKNKTT: thôn M, xã TN, huyện Đ, tỉnh LA Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: tài xế; là Đảng viên; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn Quang T, sinh năm 1965; con bà: Phạm Thị C, sinh năm 1966; anh chị em ruột: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1994; vợ: Lê Thị Kim N, sinh năm 1997; con: có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/05/2024 đến ngày 13/05/2024 được tại ngoại – có mặt tại phiên toà.

3. Họ và tên: Nguyễn Thành L, giới tính: nam; sinh ngày 19/02/1996; nơi sinh: LA Đồng; nơi ĐKNKTT: thôn DG, xã DL, huyện Đ, tỉnh LA Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn Thanh LA, sinh năm 1958; con bà: Bùi Thị Kim LO, sinh năm 1966; anh chị em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất là bị cáo; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/05/2024 đến ngày 13/05/2024 được tại ngoại – có mặt tại phiên toà.

4. Họ và tên: Vũ H S, giới tính: nam; sinh ngày 09/12/1998; nơi sinh: LA Đồng; nơi ĐKNKTT: thôn NH, xã NL, huyện Đ, LA Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Vũ Văn T, sinh năm 1972; con bà: Trần Thị M, sinh năm 1977; anh chị em ruột: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2005; vợ: Nguyễn Quỳnh Minh T, sinh năm 2001; con: có 01 con sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: ngày 19/06/2019 bị TAND huyện Đ xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/05/2024 đến ngày 13/05/2024 được tại ngoại – có mặt tại phiên toà.

5. Họ và tên: Nguyễn Văn V, giới tính: nam; sinh ngày 09/07/1996; nơi sinh: LA Đồng; nơi ĐKNKTT: thôn NH, xã NL, huyện Đ, tỉnh LA Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, nghề nghiệp: lái xe, trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1972; con bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1972; anh chị em ruột: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2001; vợ: Trần Thị N D, sinh năm 2003; con: có 01 con sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/05/2024 đến ngày 13/05/2024 được tại ngoại – có mặt tại phiên toà.

6. Họ và tên: Đặng N T, giới tính: nam, sinh ngày 31/05/1999, nơi sinh: LA Đồng; nơi ĐKNKTT: 29 DR, xã DL, huyện Đ, tỉnh LA Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 09/12; con ông: Đặng N S, sinh năm 1973; con bà: Phan Thị Thu H, sinh năm 1972; anh chị em ruột: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất là bị cáo; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/05/2024 đến ngày 13/05/2024 được tại ngoại – có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 04/05/2024, Công an huyện Đ bắt quả tang tại nhà của M Xuân Vấn, địa chỉ 182 thôn DG, xã Đà LO, huyện Đ, tỉnh LA Đồng, các đối Tợng đang tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài cào liêng ăn thua bằng tiền gồm: M Xuân V, Nguyễn Khương D, Nguyễn Thành L, Vũ H S, Nguyễn Văn V, Đặng N T.

Kết quả điều tra xác định: vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 04/05/2024, Nguyễn Khương D, Nguyễn Thành L, Vũ H S, Nguyễn Văn V, Đặng N T đến nhà của M Xuân Vấn tại địa chỉ trên; tại đây cả nhóm cùng rủ nhau tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài cào liêng, mỗi ván tiền đi đường là 10.000đồng, tố từ 10.000đồng đến 100.000đồng và được tố nhiều lần, không đậu chớn, không thu tiền xâu. Các đối Tợng tham gia chơi đến 14 giờ 00 phút cùng ngày thì bị cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan cùng số tiền các đối Tợng dùng để đánh bạc là 7.040.000đồng. (BL 95 – 97).

Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo M Xuân V, Nguyễn Khương D, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn V, Đặng N T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nguyễn Khương D được cơ quan Nhà nước tặng giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác.

Tang vật thu giữ:

- Thu giữ tại chiếu bạc:

+ Tiền tang trên chiếu bạc: 6.240.000đồng.

+ 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

+ 01 khăn dùng làm chiếu bạc.

- Thu giữ trong người các đối Tợng:

+ Thu giữ trong người của Nguyễn Văn V: 500.000đồng.

+ Thu giữ trong người của M Xuân Vấn: 300.000đồng.

Số tiền các đối Tợng dùng để đánh bạc là 7.040.000đồng cùng các vật chứng trên hiện đã bàn giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Cáo trạng số 181/CT-VKS ngày 18/9/2024; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh LA Đồng đã truy tố các bị cáo M Xuân V, Nguyễn Khương D, Nguyễn Thành L, Vũ H S, Nguyễn Văn V, Đặng N T về tội*"đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo M Xuân V, Nguyễn Khương D, Nguyễn Thành L, Vũ H S, Nguyễn Văn V, Đặng N T và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Hồng S; đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; phạt tiền bổ sung từ 20.000.000đồng đến 30.000.000đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo M Xuân Vấn, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn V, Đặng N

T; đề nghị xử phạt bằng hình thức phạt tiền, mỗi bị cáo từ 40.000.000đồng đến 50.000.000đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Khương D; đề nghị xử phạt bị cáo bằng hình thức phạt tiền từ 40.000.000đồng đến 50.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với số tiền 7.040.000đồng;

- Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu huỷ 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 khăn dùng làm chiếu bạc.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 04/05/2024, Công an huyện Đ bắt quả tang tại nhà của M Xuân Vấn, địa chỉ số 182 thôn DG, xã Đà LO, huyện Đ, tỉnh LA Đồng, các đối Tợng đang tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài cào liêng ăn thua bằng tiền gồm: M Xuân V, Nguyễn Khương D, Nguyễn Thành L, Vũ H S, Nguyễn Văn V, Đặng N T; tổng số tiền thu trên chiếu bạc và trên người các bị cáo dùng để đánh bạc là 7.040.000đồng.

Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: hành vi các bị cáo M Xuân V, Nguyễn Khương D, Nguyễn Thành L, Vũ H S, Nguyễn Văn V, Đặng N T đã phạm vào tội "đánh bạc", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là người có sức khỏe, có năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được hành vi "đánh bạc" là tệ nạn xã hội, sẽ làm phát sinh ra các tệ nạn xã hội khác và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì lười lao động và muốn thu lợi nhanh chóng nên các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự xem Tòng pháp luật; hành vi của các bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, làm giảm hiệu lực quản lý trật tự xã hội của nhà nước.

[4] Về vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án:

[4.1] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: đây là sòng bạc tự phát, các bị cáo không có sự thống nhất, bàn bạc từ trước nên cần xác định vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Các bị cáo cùng tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền nên các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án; tuy nhiên bị cáo M Xuân Vấn là chủ nhà, cho các bị cáo mượn địa điểm để đánh bạc nên chịu mức xử phạt cao hơn các bị cáo còn lại.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo Vũ Hồng S có nhân thân xấu, ngày 19/06/2019 bị Toà án nhân dân huyện Đ xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội "vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nên phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo M Xuân V, Nguyễn Thành L, Nguyễn Khương D, Nguyễn Văn V, Đặng N T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo; riêng bị cáo Nguyễn Khương D áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt. Bị cáo Vũ Hồng S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[5] Từ những phân tích nhận định trên, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo M Xuân V, Nguyễn Thành L, Nguyễn Khương D, Nguyễn Văn V, Đặng N T cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội; đối với bị cáo Vũ Hồng S mặc dù có nhân thân xấu, tuy nhiên trong vụ án số tiền đánh bạc không lớn, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra

khỏi xã hội một thời gian mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung và áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 khăn dùng làm chiếu bạc là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với số tiền thu giữ trên sòng bạc 7.040.000đồng, các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc và liên quan đến hành vi đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

[7]Về án phí: buộc các bị cáo Vũ Hồng S, M Xuân V, Nguyễn Thành L, Nguyễn Khương D, Nguyễn Văn V, Đặng N T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Hồng S, M Xuân V, Nguyễn Thành L, Nguyễn Khương D, Nguyễn Văn V, Đặng N T phạm tội *"đánh bạc".*

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Hồng S; xử phạt bị cáo Vũ Hồng S 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, (được trừ thời gian tạm giữ 09 ngày, từ ngày 04/5/2024 đến ngày 13/5/2024), bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Đ nhận được quyết định thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Vũ Hồng S số tiền 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Vũ Hồng S cho Ủy ban nhân dân xã NL, huyện Đ, tỉnh LA Đồng giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo M Xuân V, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn V, Đặng N T:

Xử phạt bị cáo M Xuân Vấn 60.000.000đồng (sáu mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 40.000.000đồng (bốn mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 40.000.000đồng (bốn mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc Tùng 40.000.000đồng (bốn mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Khương D;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khương D 40.000.000đồng (bốn mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 khăn dùng làm chiếu bạc;

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 7.040.000đồng (bảy triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh LA Đồng và giấy nộp tiền số 10765777 ngày 18/9/2024 vào tài khoản số 3949.0.1096549.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ).

3. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án; buộc các bị cáo Vũ Hồng S, M Xuân V, Nguyễn Thành L, Nguyễn Khương D, Nguyễn Văn V, Đặng N T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo. để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh LA Đồng xét xử phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh LA Đồng;
- VKSND huyện Đ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Công an huyện Đ;
- Sở T pháp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu HS, AV.

Lê Thị Thanh Vũ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan M Khoa **Cao Đình Nhân** **Lê Thị Thanh Vũ**

Caùc Hoäi thaåm nhaân daân
Thaåm phaùn - Chuû toaï phieân toaø